

Tên rubrics

CÁC KỸ NĂNG KHÁM SẢN PHỤ TRONG CHUYÊN DẠ

Learning outcomes

Thực hiện đúng và đủ các kỹ năng khám sản phụ trong chuyên dạ

	Không đạt (score = 0)	Đạt yêu cầu (score = 5)	Tốt (score = 7)	Rất tốt (score = 10)
Chuẩn bị trước khi khám	Thai phụ nằm sai tư thế trên bàn khám: không nằm ngửa, không gác chân trên giá đỡ, mông cách xa mép bàn khám Không che đắp/che đắp không cẩn thận vùng hạ vị, Không bộc lộ/bộc lộ chưa hết vùng bụng cần khám	Thai phụ nằm đúng tư thế trên bàn khám/bàn sanh, đặt mông sát mép bàn khám, và Có che đắp nhưng che đắp không cẩn thận vùng hạ vị tuy nhiên Không bộc lộ vùng bụng cần khám	Thai phụ nằm đúng tư thế trên bàn khám/bàn sanh, đặt mông sát mép bàn khám, và Che đắp cẩn thận, kín đáo vùng hạ vị bằng champ tuy nhiên Có bộc lộ nhưng chưa đủ vùng cần khám	Thai phụ nằm đúng tư thế trên bàn khám/bàn sanh, đặt mông sát mép bàn khám, và Che đắp cẩn thận, kín đáo vùng hạ vị bằng champ, và Bộc lộ vừa đủ vùng bụng cần khám
Đo bề cao tử cung	Không xác định/xác định sai bờ trên xương vệ Không xác định/xác định sai vị trí đáy tử cung Đặt thước dây không chuẩn: không làm căng thước dây/ không ôm sát tử cung	Xác định đúng bờ trên xương vệ, và Xác định đúng vị trí đáy tử cung tuy nhiên Đặt thước dây chưa chuẩn: thước dây chưa đủ căng/chưa ôm sát tử cung	Xác định đúng bờ trên xương vệ, và Xác định đúng vị trí đáy tử cung, và Đặt thước dây đúng chuẩn: thước dây đủ căng và ôm sát tử cung tuy nhiên Kết luận về số đo bề cao tử cung mắc phải sai số lớn hơn ± 2 cm	Xác định đúng bờ trên xương vệ, và Xác định đúng vị trí đáy tử cung, và Đặt thước dây đúng chuẩn: thước dây đủ căng và ôm sát tử cung, và Kết luận đúng số đo bề cao tử cung, với sai số nhỏ hơn ± 2 cm
4 thủ thuật Leopold	Đứng bên trái thai phụ khi khám Không nhìn về mặt thai phụ khi thực hiện thủ thuật 1 st , 2 nd , 3 rd , không nhìn về chân thai phụ khi thực hiện thủ thuật 4 th Xác định sai cực đầu/cực mông thai Xác định sai mặt lưng/mặt bụng thai Không ước đoán được lọt khi thực hiện thủ thuật 4 th	Tư thế khám đúng: đứng bên phải thai phụ, nhìn về mặt thai phụ khi thực hiện thủ thuật 1 st , 2 nd , 3 rd , nhìn về chân thai phụ khi thực hiện thủ thuật 4 th , và Xác định đúng cực đầu/cực mông thai (ngôi thai) tuy nhiên không hoàn thành 2 yếu tố Xác định sai mặt lưng/mặt bụng thai Không ước đoán được lọt khi thực hiện thủ thuật 4 th	Tư thế khám đúng: đứng bên phải thai phụ, nhìn về mặt thai phụ khi thực hiện thủ thuật 1 st , 2 nd , 3 rd , nhìn về chân thai phụ khi thực hiện thủ thuật 4 th , và Xác định đúng cực đầu/cực mông thai (ngôi thai), và Xác định đúng mặt lưng/mặt bụng thai tuy nhiên Không ước đoán được lọt khi thực hiện thủ thuật 4 th	Tư thế khám đúng: đứng bên phải thai phụ, nhìn về mặt thai phụ khi thực hiện thủ thuật 1 st , 2 nd , 3 rd , nhìn về chân thai phụ khi thực hiện thủ thuật 4 th , và Xác định đúng cực đầu/cực mông thai (ngôi thai), và Xác định đúng mặt lưng/mặt bụng thai, và Ước đoán được lọt khi ghi nhận các ngón tay phân kỳ khi thực hiện thủ thuật 4 th

Khảo sát hoạt động tim thai bằng máy dò Doppler	<p>Không thực hiện thao tác nắn tim môm vai để xác định vị trí gần đúng để dò tim thai bằng máy dò Doppler</p> <p>Không đặt gel truyền âm trên vị trí sẽ đặt đầu dò Doppler</p> <p>Đặt đầu dò cách xa vị trí có thể dò được tim thai (sai góc ¼)</p> <p>Đặt đầu dò ngay trên môm vai</p> <p>Góc giữa tạo đầu dò và thành bụng $\leq 45^\circ$</p> <p>Không nghe đủ thời lượng $\geq 30\text{-}60\text{ sec}$</p> <p>Bắt nhầm dòng chảy trong mạch máu mẹ/dòng chảy trong nhau</p> <p>Không lau sạch gel sau khi dò tim thai</p>	<p>Thực hiện thao tác nắn tim môm vai và xác định đúng vị trí ¼ để dò tim thai bằng máy dò Doppler. Có đặt gel truyền âm trên vị trí sẽ đặt đầu dò Doppler. Đặt đầu dò vuông góc hay gần vuông góc ($> 45^\circ$) với thành bụng, có chú ý tránh môm vai, và</p> <p>Bắt đúng <i>dòng chảy</i> trong mạch máu thai, nhưng <i>không phải là cử động của van tim</i></p> <p>tuy nhiên không chú ý đến</p> <p>Không nghe đủ thời lượng $\geq 30\text{-}60\text{ sec}$</p> <p>Không lau sạch gel sau khi dò xong tim thai</p>	<p>Thực hiện thao tác nắn tim môm vai và xác định đúng vị trí ¼ để dò tim thai bằng máy dò Doppler. Có đặt gel truyền âm trên vị trí sẽ đặt đầu dò Doppler. Đặt đầu dò vuông góc hay gần vuông góc ($> 45^\circ$) với thành bụng, có chú ý tránh môm vai, và</p> <p>Bắt đúng hoạt động của lá van tim thai</p> <p>tuy nhiên không chú ý đến</p> <p>Không nghe đủ thời lượng $\geq 30\text{-}60\text{ sec}$</p> <p>Không lau sạch gel trên bụng thai phụ sau khi dò xong tim thai</p>	<p>Thực hiện thao tác nắn tim môm vai và xác định đúng vị trí ¼ để dò tim thai bằng máy dò Doppler. Có đặt gel truyền âm trên vị trí sẽ đặt đầu dò Doppler. Đặt đầu dò vuông góc hay gần vuông góc ($> 45^\circ$) với thành bụng, có chú ý tránh môm vai, và</p> <p>Bắt đúng hoạt động của lá van tim thai, và</p> <p>Nghe đủ thời lượng $\geq 30\text{-}60\text{ sec}$, và</p> <p>Lau sạch gel trên bụng thai phụ sau khi dò xong tim thai</p>
Bắt con gò tử cung bằng tay	<p>Đặt tay bắt con co tử cung sai vị trí: không đặt tay trên vùng rốn</p> <p>Dùng lực ấn sâu trên tử cung khi bắt</p> <p>Không bắt đủ thời gian ba con co-khoảng nghỉ liên tục</p> <p>Không mô tả đủ các tính chất của con co bắt được: thời gian co, thời gian nghỉ, cường độ con co, trương lực cơ bản</p>	<p>Đặt tay bắt con co tử cung đúng vị trí ở vùng rốn, áp tay nhẹ nhàng trên vùng rốn, bắt đủ thời gian ba con co-khoảng nghỉ liên tục</p> <p>tuy nhiên</p> <p>Mô tả sai và thiếu các tính chất của con co bắt được: thời gian co, thời gian nghỉ, cường độ con co, trương lực cơ bản</p>	<p>Đặt tay bắt con co tử cung đúng vị trí ở vùng rốn, áp tay nhẹ nhàng trên vùng rốn, bắt đủ thời gian ba con co-khoảng nghỉ liên tục</p> <p>tuy nhiên</p> <p>Mô tả sai hoặc thiếu các tính chất của con co bắt được: thời gian co, thời gian nghỉ, cường độ con co, trương lực cơ bản</p>	<p>Đặt tay bắt con co tử cung đúng vị trí ở vùng rốn, áp tay nhẹ nhàng trên vùng rốn, bắt đủ thời gian ba con co-khoảng nghỉ liên tục, và</p> <p>Mô tả đủ và đúng các tính chất của con co bắt được: thời gian co, thời gian nghỉ, cường độ con co, trương lực cơ bản</p>
Khám trong (khám âm đạo)	<p>Không thực hiện rửa tay nhanh trước khi khám</p> <p>Không xác định/xác định sai xóa mở cổ tử cung</p> <p>Không xác định/xác định sai kiểu thể</p> <p>Không xác định/xác định sai vị trí ngôi thai</p> <p>Không xác định được tính chất của hai gai hồng</p>	<p>Thực hiện đủ và đúng rửa tay nhanh, mang găng vô khuẩn và tách hai môi bé, nhẹ nhàng đưa 2 ngón tay tay trở và giữa vào âm đạo, và</p> <p>Xác định gần đúng xóa, mở cổ tử cung</p> <p>tuy nhiên</p> <p>Không xác định/xác định sai kiểu thể</p> <p>Không xác định/xác định sai vị trí ngôi</p> <p>Không xác định được tính chất của hai gai hồng</p>	<p>Thực hiện đủ và đúng rửa tay nhanh, mang găng vô khuẩn và tách hai môi bé, nhẹ nhàng đưa 2 ngón tay tay trở và giữa vào âm đạo, và</p> <p>Xác định đúng xóa, mở cổ tử cung, và</p> <p>Xác định đúng kiểu thể, và</p> <p>Xác định gần đúng vị trí ngôi</p> <p>tuy nhiên</p> <p>Không xác định được tính chất của hai gai hồng</p>	<p>Thực hiện đủ và đúng rửa tay nhanh, mang găng vô khuẩn và tách hai môi bé, nhẹ nhàng đưa 2 ngón tay tay trở và giữa vào âm đạo, và</p> <p>Xác định đúng xóa, mở cổ tử cung, và</p> <p>Xác định đúng kiểu thể, chông xương, và</p> <p>Xác định đúng vị trí ngôi thai, có kiểm chứng qua khám bụng (WHO), và</p> <p>Xác định đúng tính chất của hai gai hồng, của góc vòm vệ và ước tính khoảng cách lưỡng ụ ngôi</p>